

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2023/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm: 1980. Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

2. Bị đơn: Chị Lê Thị D, sinh năm: 1983. Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Lê Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn T và chị Lê Thị D tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Lê Thị D trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Trần Thụy Bình A, sinh năm 28/9/2011; Giao cho anh Trần Văn T trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Trần Quốc D, sinh ngày 03/10/2007, không có bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung; nợ chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Văn T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được tính trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001617 ngày 03/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Hoàn trả lại anh Trần Văn T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Viện kiểm sát huyện T;
- UBND xã D;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Văn Tiến**